

Số: 335/2024/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 24 tháng 06 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI

Căn cứ Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 383/2024/TLST – VHNGĐ ngày 04 tháng 06 năm 2024 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Anh **Phạm Tuấn A** sinh năm 1989;

HKTT và nơi cư trú: Số X ngõ XX phố A, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

Chị **Nguyễn Ngọc H**, sinh năm 1995;

HKTT và nơi cư trú: Số X ngõ XX, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Tuấn A và chị Nguyễn Ngọc H kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, ngày 24/12/2018 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau, cuộc sống chung không hạnh phúc, anh chị đã sống ly thân. Nay anh Tuấn A, chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không thể, nên anh Tuấn A, chị H cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh Phạm Tuấn A và chị Nguyễn Ngọc H xác nhận trong thời kỳ hôn nhân anh chị có 01 con chung là cháu Phạm Anh K, sinh ngày 18/09/2019. Ly hôn anh chị thỏa thuận anh Phạm Tuấn A là người trực tiếp trông

nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung cháu Phạm Anh K. Về cấp dưỡng nuôi con chung, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại thời điểm ly hôn anh chị xác nhận không có thai chung.

[3]. Về tài sản chung: Anh Phạm Tuấn A và chị Nguyễn Ngọc H cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ: Anh Phạm Tuấn A và chị Nguyễn Ngọc H cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Anh Phạm Tuấn A tự nguyện nộp toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn, chị Nguyễn Ngọc H đồng ý.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh, chị được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14/06/2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Tuấn A và chị Nguyễn Ngọc H.

- **Về con chung:** Anh Phạm Tuấn A và chị Nguyễn Ngọc H xác nhận trong thời kỳ hôn nhân anh chị có 01 con chung là cháu Phạm Anh K, sinh ngày 18/09/2019.

Ly hôn giao con chung cháu Phạm Anh K cho anh Phạm Tuấn A là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có quyết định khác thay thế.

Về cấp dưỡng nuôi con chung, anh chị thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của chị Nguyễn Ngọc H, kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có quyết định khác thay thế.

Tại thời điểm ly hôn anh chị xác nhận không có thai chung.

- **Về tài sản chung:** Anh Phạm Tuấn A và chị Nguyễn Ngọc H cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- **Về nợ chung:** Anh Phạm Tuấn A và chị Nguyễn Ngọc H cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí: Anh Phạm Tuấn A và chị Nguyễn Ngọc H mỗi người phải chịu 150.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Phạm Tuấn A chịu cả 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm (Anh Phạm Tuấn A đã nộp 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0033845 ngày 04/6/2024 tại Chi cục Thi hành án quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai;
- UBND phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội (ĐKKH số: 145/2018; ngày 24/12/2018);
- Lưu: Hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Quách Mạnh Thành